THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2468/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Phát triển thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng Bắc Trung bộ đến năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Phát triển thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng Bắc Trung bộ đến năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát triển thành phố Vinh đặt trong mối quan hệ tổng thể, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các huyện, thị trong tỉnh, các tỉnh trong vùng Bắc Trung bộ và giữ vai trò đầu tàu trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội; phát triển thành phố Vinh bao gồm thị xã Cửa Lò trở thành thành phố hiện đại, văn minh và giàu mạnh.

2. Nâng cấp, xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng nhu cầu của người dân thành phố, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh, từng bước phát huy vai trò trung tâm kinh tế - xã hội của vùng Bắc Trung bộ trên một số lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị.

3. Phát huy lợi thế so sánh về vị trí địa kinh tế, lấy kết cấu hạ tầng, nguồn nhân lực, kinh tế đối ngoại làm nền tảng để phát triển thành phố Vinh trở thành đô thị hiện đại, văn minh, hội nhập quốc tế.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; xây dựng chính quyền đô thị, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, tạo thêm nhiều công ăn việc làm góp phần tăng thu nhập, giảm thiểu chênh lệch giàu nghèo giữa các tầng lớp dân cư trong tỉnh và vùng.

5. Phát triển kinh tế gắn với đẩy mạnh đào tạo nhân lực, thu hút, trọng dụng và bảo vệ nhân tài.

6. Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường và củng cố an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị, nền hành chính trong sạch, vững mạnh.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Chức năng

- Đầu tàu tăng trưởng và giải quyết các nhiệm vụ trọng yếu về phát triển kinh tế của tỉnh Nghệ An và vùng Bắc Trung bộ.

- Trung tâm về tài chính, thương mại, du lịch, khoa học - công nghệ, công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ cao, y tế, văn hóa, thể thao, giáo dục đào tạo của vùng Bắc Trung bộ.

- Đầu mối giao thông, cửa ngõ quan trọng của vùng Bắc Trung bộ, cả nước và quốc tế.

2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thành phố Vinh trở thành thành phố văn minh, hiện đại, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Nghệ An; trung tâm vùng Bắc Trung bộ về các lĩnh vực tài chính, thương mại, du lịch, khoa học - công nghệ, công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ cao, y tế, văn hóa, thể thao, giáo dục - đào tạo; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc xứ Nghệ, xã hội phát triển, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao.

3. Mục tiêu cụ thể

a) Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng (theo giá so sánh 2010) bình quân đạt khoảng 12,5 - 13,5%/năm giai đoạn 2016 - 2020. Đến năm 2020, tổng giá trị gia tăng (theo giá hiện hành) chiếm khoảng 39 - 41% tổng GDP của tỉnh; giá trị gia tăng bình quân đầu người đạt khoảng 141,7 triệu đồng.

- Cơ cấu kinh tế (theo giá trị gia tăng): Ngành công nghiệp và xây dựng chiếm khoảng 33 - 34%; dịch vụ khoảng 65 - 66%; nông nghiệp và thủy sản khoảng 0,5 - 1,0%.

- Giảm tiêu hao năng lượng tính trên GDP bình quân khoảng 1,0 - 1,5%/năm.

b) Về phát triển xã hội

- Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,5%/năm; đến năm 2020, tỷ lệ dân số thành thị đạt khoảng 78%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 7,5%; tỷ lệ trẻ em tử vong dưới 5 tuổi dưới 16‰; số bác sỹ/vạn dân đạt 47 bác sỹ.

- Tiếp tục giảm tỷ lệ nghèo (theo chuẩn mới) bình quân khoảng 0,1 - 0,2 điểm%/năm; phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn giảm còn dưới 0,5% và giảm nghèo bền vững đối với những hộ cận nghèo.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70% vào năm 2020, trong đó qua đào tạo nghề đạt 46%.

- Tập trung tối đa các nguồn lực triển khai xây dựng chương trình nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2020, đạt 100% xã hoàn thành chương trình.

c) Bảo vệ môi trường

- Đến năm 2020, đảm bảo 100% dân cư thành thị, nông thôn được sử dụng nước sạch; 100% các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn có hệ thống xử lý nước thải tập trung; chất thải rắn, rác thải y tế được thu gom và xử lý.

- Khắc phục ô nhiễm môi trường, trước hết ở những nơi đã bị ô nhiễm nghiêm trọng, phục hồi các hệ sinh thái đã bị suy thoái, từng bước nâng cao chất lượng môi trường. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

d) Quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội

- Xây dựng thế trận quốc phòng gắn với xây dựng tỉnh, thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội. Tăng nhanh số xã phường trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội, tiến tới xây dựng thành phố trở thành địa bàn văn minh, lịch sự, có đời sống văn hóa xã hội trong sạch, lành mạnh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Phát triển về tài chính, tín dụng, ngân hàng, bảo hiểm

- Phát triển hệ thống tín dụng, ngân hàng theo hướng đa dạng hóa các loại hình dịch vụ: Kiểm toán, bảo hiểm, cho thuê tài chính, tư vấn tài chính, thị trường chứng khoán, giao dịch bất động sản quy mô vùng; xây dựng trung tâm giao dịch chứng khoán, từng bước hình thành trung tâm tài chính vùng Bắc Trung bộ tại thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò tạo đột phá cho sự phát triển và hoàn thiện thị trường tài chính tín dụng; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ.

- Thu hút các ngân hàng lớn trong và ngoài nước, công ty tài chính, bảo hiểm, các công ty chứng khoán thành lập các chi nhánh tại tỉnh. Phát triển hệ thống tổ chức tín dụng đa năng theo hướng hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả, vững chắc với cấu trúc đa dạng về quy mô, loại hình.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi minh bạch để thu hút nguồn lực, tạo tiền đề cho việc hình thành thị trường một cách đầy đủ, từng bước đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng của nhân dân trong vùng.

2. Phát triển lĩnh vực thương mại

- Xây dựng thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò trở thành trung tâm thương mại của vùng Bắc Trung bộ với chức năng đầu mối xuất, nhập khẩu, tập kết, trung chuyển, phân phối, vận chuyển hàng hóa và dịch vụ; là trung tâm xúc tiến, giao dịch thương mại và các dịch vụ khác.

- Huy động tối đa nguồn lực tập trung đầu tư xây dựng các công trình quan trọng, thiết yếu, trong đó chú trọng phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp; tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào các dự án thương mại trọng điểm như: Trung tâm hội chợ triển lãm khu vực Bắc Trung bộ; trung tâm logistics khu vực cảng Cửa Lò; tổng kho trung chuyển và phân phối khu vực Bắc Trung bộ; các trung tâm thương mại lớn theo Quy hoạch đã được phê duyệt.

- Làm tốt công tác thông tin, nghiên cứu thị trường, xây dựng và bảo vệ thương hiệu; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, làm hàng giả, gian lận thương mại, chống đầu cơ nâng giá, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm, tạo môi trường kinh doanh hấp dẫn nhằm thu hút các nhà đầu tư, tập đoàn kinh doanh thương mại, bán buôn, bán lẻ hàng đầu thế giới và Việt Nam.

3. Phát triển lĩnh vực du lịch

- Phát triển du lịch gắn với tiềm năng lợi thế của thành phố trong mối quan hệ với vùng cũng như quốc gia và quốc tế; phấn đấu trở thành điểm đến hấp dẫn, thân thiện và an toàn; là trung tâm lưu trú và phân phối khách du lịch của vùng Bắc Trung bộ.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng phát triển theo chiều sâu, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực cho phát triển du lịch. Phát huy vai trò hạt nhân - trung tâm trong liên kết, phát triển du lịch vùng và quốc tế đặc biệt là với nước bạn Lào, Thái Lan; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, hình thành thương hiệu du lịch thành phố Vinh. Đẩy mạnh liên kết đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho lực lượng lao động trong ngành thông qua các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước.

- Phát triển các cơ sở lưu trú tại các trung tâm du lịch ở thành phố Vinh và thị xã Cửa Lò. Thu hút, kêu gọi đầu tư các dự án: Khu vui chơi giải trí tổng hợp, ẩm thực ở phía Nam, phía Tây Nam thành phố; khu du lịch tâm linh kết hợp vui chơi giải trí tại khu Lâm viên Núi Quyết - Bến Thủy; cụm du lịch phía Nam sông Vinh; công viên Nam Vinh, khu du lịch sinh thái gắn với cảnh quan các núi Bắc sông Cấm; nâng cấp cảng Bến Thủy thành cảng du lịch phục vụ phát triển du lịch sinh thái ven sông Lam.

- Phát triển thị xã Cửa Lò thành đô thị du lịch biển, dịch vụ tổng hợp bao gồm: Khu du lịch nghỉ dưỡng, điều dưỡng biển chất lượng cao; khu dịch vụ tổng hợp logistics gắn kết với các điểm du lịch trong và ngoài tỉnh; phát triển các khu du lịch gắn với sông Lam.

4. Phát triển khoa học - công nghệ

- Tiếp tục chuyển đổi mô hình hoạt động của các tổ chức khoa học, công nghệ công lập hoạt động dựa chủ yếu vào ngân sách nhà nước sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cho các trung tâm như Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp vùng Bắc Trung bộ, Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn, Viện nuôi trồng thủy sản vùng Bắc Trung bộ cũng như các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn. Thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển trực thuộc; thu hút đầu tư xây dựng phát triển các cơ sở khoa học công nghệ chuyên ngành, cơ sở đào tạo mới.

- Xây dựng mạng lưới thông tin khoa học công nghệ trên địa bàn, trong đó tập trung vào các sàn giao dịch công nghệ quy mô vùng để liên kết với chuỗi sàn giao dịch của các Trung tâm khoa học công nghệ lớn quốc gia nhằm trao đổi thông tin công nghệ và kết nối cung - cầu trên phạm vi toàn quốc; có cơ chế nhằm khuyến khích, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, hỗ trợ ứng dụng kết quả vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

- Gắn kết các cơ quan nghiên cứu với doanh nghiệp, mở rộng quan hệ hợp tác về phát triển khoa học, công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của các nước, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, quản lý, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, đổi mới công nghệ.

5. Phát triển công nghệ thông tin

- Phát triển nhanh lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại và an ninh, an toàn thông tin, đáp ứng nhu cầu thông tin, liên lạc của cơ quan, doanh nghiệp và người dân; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông để phát triển các ngành kinh tế, từng bước đưa thành phố Vinh trở thành trung tâm vùng Bắc Trung bộ về công nghệ thông tin và truyền thông vào năm 2020.

- Thu hút các ngành, lĩnh vực tạo ra giá trị gia tăng lớn như: Sản xuất thiết bị phần cứng, phần mềm, dịch vụ phụ trợ của ngành công nghiệp công nghệ thông tin, truyền thông; chú trọng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đào tạo, cung ứng nhân lực chất lượng cao. Hình thành các sàn giao dịch thương mại điện tử, mạng giá trị gia tăng, hệ thống quản lý dây chuyền cung ứng.

- Đến năm 2020, đảm bảo 50 - 70% tổng số giao dịch của các ngành kinh tế được thực hiện thông qua hệ thống giao dịch điện tử; 100% cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước trên địa bàn ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và điều hành; 100% các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin một cách thường xuyên trong hoạt động sản xuất kinh doanh; trên 80% doanh nghiệp tại thành phố Vinh thực hiện báo cáo thống kê, khai báo thuế, đăng ký và được cấp phép kinh doanh qua mạng.

6. Phát triển công nghiệp công nghệ cao

- Phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh, cơ cấu lại sản xuất công nghiệp, tăng hàm lượng khoa học công nghệ cao trong các sản phẩm. Các lĩnh vực chủ yếu: Tự động hóa, vật liệu mới, công nghệ thông tin, điện tử, công nghệ sinh học, y tế, giáo dục đào tạo, đặc biệt là những lĩnh vực công nghệ cao phục vụ trực tiếp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hình thức cụm, nhóm sản phẩm tạo thành các tổ hợp (cluster) công nghiệp quy mô lớn, hiệu quả cao; hoàn thành việc xây dựng hạ tầng các khu công nghệ cao tại khu Công viên công nghệ thông tin và nghiên cứu triển khai xây dựng một số khu nghiên cứu cải tiến kỹ thuật và đổi mới công nghệ. Đầu tư xây dựng Tổ hợp khu công nghiệp - đô thị và dịch vụ Becamex Nghệ An, các cụm công nghiệp Nghi Kim, Cửa Lò.

- Khuyến khích các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp tiến hành đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại nhất là đối với các ngành, lĩnh vực có lợi thế như: Cơ khí chế tạo, điện tử, tin học, sản xuất lắp ráp ôtô, dệt, may, chế biến nông, lâm thủy sản.

- Phấn đấu đến năm 2020, tỷ trọng sản phẩm công nghiệp công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao đạt khoảng 45% tổng giá trị sản xuất công nghiệp của thành phố; tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị đạt khoảng từ 20 đến 25%/năm; giá trị giao dịch của thị trường khoa học và công nghệ tăng trung bình khoảng từ 15 đến 20%/năm.

7. Phát triển y tế

- Phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng y tế, mạng lưới khám chữa bệnh, phục hồi chức năng. Xây mới các bệnh viện phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống y tế của tỉnh như: Bệnh viện đa khoa Nghệ An, bệnh viện Sản Nhi, bệnh viện điều dưỡng người cao tuổi ở khu vực Cửa Lò; xây dựng một số bệnh viện đạt tiêu chuẩn quốc tế; một số trung tâm đạt tiêu chuẩn kiểm định của khu vực; xây dựng Trung tâm y tế dự phòng tỉnh đạt tiêu chuẩn Labo xét nghiệm an toàn sinh học cấp 2; nâng cấp hệ thống y tế dự phòng, tăng cường đội ngũ chuyên gia cho trung tâm y tế dự phòng đảm bảo theo đúng quy định; xây dựng trường đại học Y khoa Vinh trở thành trường đại học Y khoa cấp vùng có chức năng đào tạo đại học và sau đại học cung cấp nguồn nhân lực cho các tỉnh Bắc Trung Bộ.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đối với các cơ sở y tế công lập, tăng cường quản lý và sử dụng các nguồn tài chính đầu tư cho y tế đảm bảo đúng mục đích, đạt hiệu quả cao. Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và y đức của đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế; đãi ngộ thu hút cán bộ y tế giỏi, cộng tác, liên kết mời bác sỹ giỏi ở Trung ương và các thành phố lớn tham gia công tác khám chữa bệnh và đào tạo nhân lực cho thành phố.

8. Phát triển văn hóa

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn thành phố, kết hợp với du lịch tạo nên các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương.

- Xây dựng các thiết chế công trình văn hóa, trung tâm nghệ thuật biểu diễn đồng bộ, hiện đại, hệ thống các cơ quan thông tin - báo chí, trung tâm văn hóa các dân tộc Bắc Trung bộ, bảo tàng văn hóa, bảo tàng Dân tộc học chi nhánh Bắc Trung bộ, biểu tượng thành phố Vinh, cung văn hóa Thanh Thiếu niên.

- Hoàn thành việc trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu, trọng điểm gắn kết với du lịch, nâng cao chất lượng công tác bảo tồn di sản văn hóa. Tiếp tục thực hiện tôn tạo các di tích Phượng Hoàng Trung Đô, Ngã ba Bến Thủy, Thành cổ Nghệ An. Phấn đấu đến năm 2020, 100% các di tích cấp quốc gia và di tích cấp tỉnh được trùng tu tôn tạo, chống xuống cấp, đảm bảo khai thác và phát huy giá trị các di tích.

9. Phát triển thể dục, thể thao

- Phát triển nhiều loại hình thể thao, chú trọng những môn thể thao có thế mạnh. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ vận động viên thể thao thành tích cao; phấn đấu đến năm 2020, thành phố Vinh nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có phong trào thể thao mạnh của cả nước.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm đáp ứng cơ bản nhu cầu ngày càng cao của người dân và vận động viên tham gia luyện tập, thi đấu. Nghiên cứu đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao và các trung tâm huấn luyện thể thao hiện đại của vùng Bắc Trung bộ; tiếp tục hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất của trung tâm thể dục, thể thao quy mô vùng Bắc Trung bộ và các khu vệ tinh tại thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò và huyện Nghi Lộc.

- Phấn đấu đến năm 2020, có khoảng 40 - 42% dân số luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên; 80% số xã, phường, thị trấn có thiết chế thể thao đạt tiêu chuẩn theo quy định.

10. Phát triển giáo dục và đào tạo

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, đẩy mạnh đào tạo đội ngũ giáo viên, giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp đủ về số lượng, đảm bảo cơ cấu và chất lượng. Tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; tăng cường nề nếp, kỷ cương, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giảng dạy, quản lý giáo dục.

- Xây dựng và triển khai chương trình hợp tác quốc tế trong đào tạo bậc cao đẳng, đại học; thu hút đầu tư xây dựng trường đại học Quốc tế tại khu vực Vinh và Cửa Lò; nghiên cứu nâng cấp trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An thành trường Đại học Sư phạm Nghệ An, hoàn thành các tiêu chí, các điều kiện đối với các trường cao đẳng, đại học mới được nâng cấp đảm bảo đúng quy định.

- Phấn đấu đến năm 2020, hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở, giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; 100% trường công lập đạt chuẩn quốc gia; từ 1 - 2 trường đại học trở thành trường trọng điểm quốc gia.

11. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

Tích cực huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước, từ các thành phần kinh tế, vận động vốn vay ODA để đầu tư cho các công trình trọng điểm, cấp bách có sức lan tỏa và tạo đột phá; đẩy nhanh tiến độ các công trình dở dang để sớm đưa vào vận hành, khai thác; đa dạng hóa các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước nhằm nâng cấp, cải tạo các tuyến giao thông quan trọng.

- Đường bộ: Quốc lộ 46 từ Cửa Lò đến cửa khẩu Thanh Thủy, các tuyến đường tỉnh, tuyến đường ven biển Nghi Sơn - Cửa Lò, các đoạn tuyến đi qua phía Tây thị xã Cửa Lò thành đường vành đai thị xã.

- Đường sắt: Nâng cấp đường sắt Bắc Nam qua địa bàn; khôi phục tuyến đường sắt Quán Hành - Cửa Lò; xây dựng ga hàng hóa ở Quán Hành.

- Đường thủy: Xây dựng cảng Cửa Lò thành cảng tổng hợp theo quy hoạch, phục vụ trực tiếp khu kinh tế Đông Nam, tiếp chuyển hàng hóa quá cảnh cho Lào, Đông Bắc Thái Lan, tiếp nhận cỡ tàu từ 10.000 - 30.000 DWT kết hợp bến du thuyền phục vụ phát triển du lịch; xây dựng cảng Cửa Hội thành cảng cá của vùng, tiếp nhận cỡ tàu từ 400 - 1.000 DWT; xây dựng cảng hàng hóa ở hạ lưu cảng Bến Thủy; tổ chức các tuyến giao thông thủy du lịch Bến Thủy - Cửa Hội ra đảo Mắt, đảo Ngư; xây dựng cầu Bến Thủy 3 ở phía Đông cầu Bến Thủy hiện nay.

IV. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ

(Phụ lục kèm theo)

V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về huy động các nguồn lực đầu tư

Để đảm bảo thực hiện được các mục tiêu đề ra, thành phố Vinh và tỉnh Nghệ An tập trung thực hiện một số giải pháp để huy động nguồn lực như sau:

- Xây dựng và ban hành danh mục các chương trình dự án cần kêu gọi đầu tư đến năm 2020; trên cơ sở đó đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư nhằm thu hút vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, môi trường sản xuất, kinh doanh, tiếp tục cải cách thủ tục đầu tư theo hướng tinh gọn, minh bạch, công khai; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện về cơ sở hạ tầng sẵn sàng tiếp nhận các nhà đầu tư; hướng các nhà đầu tư triển khai các dự án vào các vùng đã quy hoạch; tích cực quảng bá tạo niềm tin cho các nhà đầu tư để thu hút các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Mở rộng lĩnh vực, khuyến khích đầu tư theo hình thức PPP và hình thức đầu tư khác để thu hút vốn cho phát triển kết cấu hạ tầng; thu hút đầu tư nước ngoài, các nguồn vốn đầu tư ODA, FDI để đầu tư phát triển.

- Đẩy mạnh xã hội hóa để thu hút đầu tư, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch, phát thanh, truyền hình, khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho sự hình thành và phát triển các thị trường vốn, củng cố hệ thống quỹ tín dụng nhằm tăng khả năng huy động vốn trong và ngoài địa bàn.

2. Về phát triển nhân lực

- Thực hiện tốt công tác thông tin và dự báo về nhu cầu nhân lực theo từng ngành nghề, lĩnh vực, trình độ, từng giai đoạn để tiến hành đào tạo nhằm chuẩn bị nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Thực hiện tốt công tác thu hút, trọng dụng nhân tài, chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết nhằm thu hút lao động di cư từ các địa phương trong tỉnh và vùng.

- Tăng cường phân cấp, trao quyền, giao trách nhiệm cho cơ sở đào tạo theo quy định của pháp luật, chú trọng quản lý chất lượng đào tạo.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cho lực lượng lao động trong và ngoài doanh nghiệp. Đẩy mạnh các hình thức liên kết đào tạo để mở rộng quy mô, hình thức và ngành nghề đào tạo. Chú trọng đào tạo lực lượng công nhân lành nghề và cán bộ quản lý có trình độ cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực đào tạo, phát triển mạnh loại hình trường dân lập, tư thục để thu hút mọi nguồn lực vào lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực.

3. Về sử dụng đất

Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn thành phố Vinh đến năm 2020 theo hướng mở rộng không gian lãnh thổ về thị xã Cửa Lò và vùng lân cận phù hợp với quy hoạch của tỉnh được phê duyệt.

4. Về nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. Hình thành và phát triển thị trường công nghệ, thành lập các trung tâm tư vấn, dịch vụ chuyển giao công nghệ để hỗ trợ cho các doanh nghiệp lựa chọn những công nghệ phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Đẩy mạnh phát huy sáng kiến, sáng chế cải tiến kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng quy định quyền sở hữu công nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vốn cho nghiên cứu đổi mới công nghệ, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động; hợp tác chặt chẽ với các viện nghiên cứu, các trường đại học để thực hiện tốt việc nghiên cứu ứng dụng vào sản xuất và đời sống.

- Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, nhất là đội ngũ chuyên gia giỏi, tiếp tục thực hiện chính sách sử dụng và đãi ngộ nhân tài, tăng cường cơ sở vật chất cho các hoạt động khoa học và công nghệ.

5. Về phát triển kinh tế hợp tác

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của các cấp chính quyền, tập trung chỉ đạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về yêu cầu nâng cao nhận thức, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, hướng đến nền hành chính chuyên nghiệp tạo động lực khơi dậy các nguồn lực trong nước và thu hút đầu tư nước ngoài.

- Chủ động, tích cực thực hiện các giải pháp khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử để tiết kiệm thời gian, chi phí và minh bạch hóa thủ tục hành chính trong khâu gia nhập thị trường.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm của doanh nghiệp. Tổ chức tốt công tác thông tin tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận thông tin một cách minh bạch, dễ dàng, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác với các quốc gia lân cận trong khu vực như Lào, Thái Lan; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, chuẩn bị sẵn các điều kiện đón đầu cơ hội tham gia vào Cộng đồng kinh tế ASEAN.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An:

- Nghiên cứu cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; rà soát các hạng mục, công trình đầu tư trong các chương trình, đề án, quy hoạch ngành, sản phẩm, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, thứ tự ưu tiên của Đề án này. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên cập nhật thông tin và kịp thời báo cáo với cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung, điều chỉnh Đề án nếu xét thấy cần thiết.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền quyết định ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện của thành phố Vinh nhằm thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

- Chỉ đạo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để nhanh chóng mang lại hiệu quả thiết thực, ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất và hạ tầng xã hội, tạo động lực phát triển các ngành và các lĩnh vực trên địa bàn thành phố. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các nguồn vốn, các chương trình dự án trên địa bàn.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình và xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quá trình thực hiện Đề án.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xem xét cân đối trong kế hoạch đầu tư trung hạn để thực hiện các công trình, dự án trọng điểm theo quy định.

3. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và tỉnh Nghệ An nghiên cứu, xây dựng Đề án sáp nhập Thị xã Cửa Lò về thành phố Vinh, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với tỉnh Nghệ An tiến hành rà soát, bổ sung Quy hoạch hệ thống các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn thành phố đến năm 2020 nhằm khuyến khích thành lập các cơ sở nghiên cứu kết hợp với đào tạo hướng vào giải quyết các nhu cầu của người dân trong vùng.

5. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cụ thể hóa Đề án bằng các chương trình, dự án đầu tư phát triển trên địa bàn thành phố Vinh theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30 tháng 7 năm 2013 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 239/2005/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng Bắc Trung Bộ.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

Phụ lục

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ TRONG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2468/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên công trình, dự án
I	**GIAO THÔNG, HẠ TẦNG ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN**
1	Xây dựng cầu Nghi Hải (Cửa Hội) - Nghi Xuân (Hà Tĩnh) qua sông Lam gắn với quốc lộ ven biển
2	Xây dựng, nâng cấp Đại lộ Vinh - Cửa Lò
3	Phát triển đô thị Vinh
4	Xây dựng trung tâm Logistics cảng Cửa Lò
II	**KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG**
1	Xây dựng Công viên Công nghệ - Thông tin
2	Xây dựng sàn giao dịch thiết bị - công nghệ vùng Bắc Trung Bộ
III	**VĂN HÓA, XÃ HỘI**
	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo
1	Nâng cấp Trường Đại học Vinh
2	Xây dựng Trường Đại học Y khoa Vinh
3	Nâng cấp Trường Cao đẳng văn hóa nghệ thuật
4	Xây dựng Trường Đại học Kinh tế Nghệ An
5	Nâng cấp Trường Cao đẳng sư phạm Nghệ An
6	Xây dựng Trường Trung học Phổ thông Dân tộc nội trú II
7	Xây dựng Trường chuyên Trung học phổ thông Phan Bội Châu
8	Nâng cấp Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh
9	Nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung cấp nghề Kinh tế - Công nghiệp, thủ công nghiệp Nghệ An
10	Nâng cấp và xây dựng mới Trường Trung học phổ thông Huỳnh Thúc Kháng
	Lĩnh vực y tế
1	Đầu tư xây dựng bệnh viện Đa khoa giai đoạn 2
2	Xây dựng bệnh viện Sản Nhi
3	Xây dựng Bệnh viện Ung bướu tỉnh Nghệ An

TT	Tên công trình, dự án
4	Xây dựng Bệnh viện Mắt Nghệ An
5	Xây dựng bệnh viện chấn thương chỉnh hình
	Lĩnh vực văn hóa, thể thao
1	Xây dựng Trung tâm đào tạo và huấn luyện thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An và xây dựng khu liên hợp thể thao vùng Bắc Trung bộ
2	Nâng cấp Đài phát thanh - Truyền hình Nghệ An

Ghi chú: Về vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng và tổng mức đầu tư của các dự án nêu trên sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng cân đối, huy động các nguồn lực cho từng thời kỳ./.